

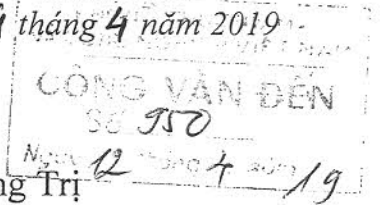
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2278** /BKHT-ĐKKD

Hà Nội, ngày **09** tháng **4** năm **2019**

V/v chuyển phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp



Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị

- VP tổng hợp

Nguyen

16/4/19

Ngày 04/01/2019, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được Công văn số 12750/VPCP-DMDN ngày 31/12/2018 của Văn phòng Chính phủ đề nghị trả lời kiến nghị của ông Lê Văn Vũ – Công ty TNHH Xây dựng Thịnh Phát Quảng Trị.

Sau khi nghiên cứu đơn đề ngày 30/11/2018 của cá nhân ghi danh Lê Văn Vũ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận thấy đơn nêu trên thuộc loại đơn kiến nghị, phản ánh theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 07/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh và nội dung đơn liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Quý Sở.

Do vậy, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chuyển Công văn số 12750/VPCP-DMDN nêu trên và tài liệu kèm theo đến Quý Sở, đề nghị Quý Sở nghiên cứu, trả lời người dân theo thẩm quyền, gửi Văn phòng Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư để báo cáo.

Đề nghị Quý Sở nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (kèm theo bản gốc CV số 12750/VPCP-DMDN và tài liệu kèm theo);
- Văn phòng Chính phủ (để biết);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (để biết);
- Thanh tra Bộ;
- Lưu: VT, ĐKKD(NV).K6.

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đặng Quang Tư

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

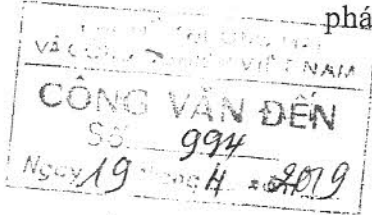
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2468**/BKHDĐT-QLĐT

Hà Nội, ngày **18** tháng **4** năm 2019

V/v hướng dẫn thực hiện
pháp luật đấu thầu

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn - Thiết kế Thái An



Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 2599/VPCP-ĐMDN ngày 01/4/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét kiến nghị trong đấu thầu của Công ty TNHH Tư vấn – Thiết kế Thái An. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời như sau:

Theo hướng dẫn tại ghi chú (10) khoản 2.1 Mục 2 Chương III của Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BKHĐT ngày 06/5/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì hợp đồng tương tự là hợp đồng đã thực hiện toàn bộ, trong đó công việc xây lắp có các tính chất tương tự với gói thầu đang xét, bao gồm: (i) tương tự về bản chất và độ phức tạp: có cùng loại và cấp công trình tương tự hoặc cao hơn cấp công trình yêu cầu cho gói thầu này theo quy định của pháp luật về xây dựng. Đối với các công việc đặc thù, có thể chỉ yêu cầu nhà thầu phải có hợp đồng thi công tương tự về bản chất và độ phức tạp đối với các hạng mục chính của gói thầu; (ii) tương tự về quy mô công việc: có giá trị công việc xây lắp bằng hoặc lớn hơn 70% giá trị công việc xây lắp của gói thầu đang xét.

Đối với vấn đề của Quý Công ty, nếu hợp đồng xây lắp của nhà thầu đã thực hiện có quy mô, bản chất và độ phức tạp tương tự hoặc cao hơn gói thầu đang xét thì được coi là hợp đồng tương tự để xem xét, đánh giá theo hướng dẫn nêu trên.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 2599/VPCP-ĐMDN ngày 01/4/2019 của Văn phòng Chính phủ. /.

Nơi nhận:

- Như trên (Số 120, Phố Quang, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh);
- Văn phòng Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu VT, Cục QLĐT (Đ6).

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU**



Nguyễn Đăng Trương

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2469/BKHDĐT-QLĐT
v/v trả lời kiến nghị của
công ty CP Đầu tư Thịnh Phát

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Công ty cổ phần Đầu tư Thịnh Phát

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 2364/VPCP-ĐMDN ngày 26/3/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của Công ty cổ phần Đầu tư Thịnh Phát. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Quý Công ty như sau:

Ngày 06/3/2019, Cục Quản lý đấu thầu – Bộ Kế hoạch và Đầu tư có văn bản số 158/QLĐT-CS phúc đáp văn bản số 28/2019/CV-TP ngày 21/02/2019 của Quý Công ty với nội dung tương tự. Theo đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Quý Công ty thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 158/QLĐT-CS nêu trên.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin được cung cấp tại văn bản số 2364/VPCP-ĐMDN ngày 26/3/2019 của Văn phòng Chính phủ. / ĐKT

Nơi nhận:

- Như trên (Tầng 2, Tòa nhà N04B-T2, Khu Đoàn ngoại giao, Xuân Tảo, Bắc Từ Liêm, HN);
- Công TTĐT Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (65) (HB).

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU**



Nguyễn Đăng Trương
Nguyễn Đăng Trương

Kính gửi: Công ty cổ phần MNT

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 2688/VPCP-ĐMDN ngày 04/4/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc giải đáp kiến nghị của Công ty cổ phần MNT. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Quý Công ty như sau:

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP (Điều 15 khoản 1 và Điều 18 khoản 2 điểm b) quy định việc đánh giá hồ sơ dự thầu (HSDT) phải căn cứ vào tiêu chuẩn đánh giá HSDT và các yêu cầu khác trong hồ sơ mời thầu, căn cứ vào HSDT đã nộp, các tài liệu giải thích, làm rõ HSDT của nhà thầu để bảo đảm lựa chọn được nhà thầu có đủ năng lực và kinh nghiệm, có giải pháp khả thi để thực hiện gói thầu. Đơn dự thầu hợp lệ là đơn dự thầu được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên, đóng dấu (nếu có) theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu; thời gian thực hiện gói thầu nêu trong đơn dự thầu phải phù hợp với đề xuất về kỹ thuật; giá dự thầu ghi trong đơn dự thầu phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp, logic với tổng giá dự thầu ghi trong biểu giá tổng hợp, không đề xuất các giá dự thầu khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho chủ đầu tư, bên mời thầu. Đối với nhà thầu liên danh, đơn dự thầu phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có) hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký đơn dự thầu theo phân công trách nhiệm trong văn bản thỏa thuận liên danh.

Đối với trường hợp của Quý Công ty, việc đánh giá tính hợp lệ của đơn dự thầu phải tuân thủ theo quy định nêu trên và thuộc trách nhiệm của tổ chuyên gia, bên mời thầu.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản 2688/VPCP-ĐMDN ngày 04/4/2019 của Văn phòng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên (Ngõ 5, đường Trường Trinh, Hà Nội);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, Cục QLĐT (H.6).

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU



Nguyễn Đăng Trương

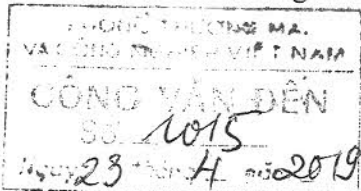
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: **2526** /BKHĐT-QLĐT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v quy định đối với cá nhân
tham gia hoạt động đấu thầu

Hà Nội, ngày **19** tháng 4 năm 2019



Kính gửi: Ông Mai Thanh Sang - Công ty điện lực Bạc Liêu

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 2682/VPCP-ĐMDN ngày 04/4/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc kiến nghị của ông Mai Thanh Sang - Công ty điện lực Bạc Liêu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Ông như sau:

Thông tư số 04/2019/TT-BKHĐT ngày 25/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Điều 11 khoản 1 và khoản 6) quy định các trường hợp được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu và các đối tượng không bắt buộc phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu.

Theo đó, đề nghị Ông căn cứ quy định nêu trên để xác định các cá nhân trong Công ty điện lực Bạc Liêu thuộc hoặc không thuộc đối tượng phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu. Trường hợp các cá nhân của Công ty điện lực Bạc Liêu không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 04/2019/TT-BKHĐT nhưng trực tiếp tham gia vào hoạt động đấu thầu quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 04/2019/TT-BKHĐT song chỉ làm kiêm nhiệm, không thường xuyên, liên tục thì không bắt buộc phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 2682/VPCP-ĐMDN ngày 04/4/2019 của Văn phòng Chính phủ. /.

Nơi nhận:

- Như trên (Số 7, Trần Huỳnh, Phường 1, TP. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu)
- Văn phòng Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu: VT, Cục QLĐT (LT6).

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU**



Nguyễn Đăng Trương

Số: 2561 /BKHT – ĐKKD

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2019

V/v trả lời kiến nghị của Công ty CP Điện tử

Biên Hòa theo thẩm quyền

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 1028

Ngày: 24 / 4 (Địa chỉ: 52-54 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh)

Kính gửi: Công ty cổ phần Điện tử Biên Hòa

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được Công văn số 2689/VPCP-ĐMDN ngày 04/4/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét, xử lý và trả lời Công ty CP Điện tử Biên Hòa theo thẩm quyền. Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Khoản 3 Điều 14 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp quy định một trong những nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Đăng ký kinh doanh: “Cung cấp thông tin về đăng ký doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp trong phạm vi địa phương quản lý cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cục thuế địa phương, các cơ quan có liên quan và các tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật”. Trường hợp Công ty TNHH Trần Ngọc Ánh (mã số doanh nghiệp 5800535317) có địa chỉ trụ sở chính tại số 40 Phan Đình Phùng, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 14 Nghị định 78/2015/NĐ-CP nói trên thì nhiệm vụ cung cấp thông tin thuộc về Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng.

Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP quy định: “Công thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp là công thông tin điện tử để các tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử; truy cập thông tin về đăng ký doanh nghiệp; công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp và phục vụ công tác cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của cơ quan đăng ký kinh doanh” và Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP quy định: “Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp là tập hợp dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp trên phạm vi toàn quốc. Thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và

- VP

- HVĐT

Vsh

24.4.19

tình trạng pháp lý của doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp có giá trị pháp lý là thông tin gốc về doanh nghiệp”. Do đó, các tổ chức, cá nhân có thể truy cập Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp để tìm kiếm, tra cứu thông tin đăng ký doanh nghiệp có tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Trên cơ sở nội dung kiến nghị của Công ty, qua kiểm tra thông tin đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH Trần Ngọc Ánh (Mã số doanh nghiệp: 5800535317) trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, cho thấy tình trạng hiện tại của doanh nghiệp nói trên là “Đang hoạt động” (doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn từ 19/4/2017 tới 19/4/2018 và quay trở lại hoạt động từ 20/4/2018). Về thông tin tình trạng người nộp thuế của Công ty TNHH Trần Ngọc Ánh, đề nghị Công ty liên hệ với Cơ quan thuế trực tiếp quản lý để được cung cấp thông tin.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông tin tới Công ty cổ phần Điện tử Biên Hòa để biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, ĐKKD **Đ5**

**TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Đức Tâm

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

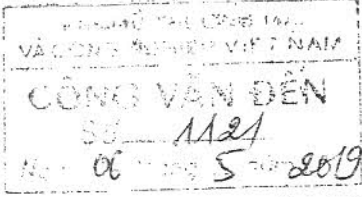
Số: **2716** /BKHĐT-QLĐT

V/v hướng dẫn thực hiện
pháp luật về đấu thầu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **26** tháng **4** năm 2019



Kính gửi: Công ty cổ phần công trình đô thị Bến Tre

VR Tổng hợp
Ban TT & DT
Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 3121/VPCP-ĐMDN ngày 18/4/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc giải đáp kiến nghị của Công ty cổ phần công trình đô thị Bến Tre. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Quý Công ty như sau:

Nguyễn
6/5/19
Luật đấu thầu (Điều 62 khoản 1 điểm a và điểm d) quy định hợp đồng trọn gói là hợp đồng có giá cố định trong suốt thời gian thực hiện đối với toàn bộ nội dung công việc trong hợp đồng. Việc thanh toán đối với hợp đồng trọn gói được thực hiện nhiều lần trong quá trình thực hiện hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành hợp đồng. Tổng số tiền mà nhà thầu được thanh toán cho đến khi hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng bằng đúng giá ghi trong hợp đồng. Đối với gói thầu xây lắp, trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, các bên liên quan cần rà soát lại bảng khối lượng công việc theo thiết kế được duyệt; nếu nhà thầu hoặc bên mời thầu phát hiện bảng số lượng, khối lượng công việc chưa chính xác so với thiết kế, bên mời thầu báo cáo chủ đầu tư xem xét, quyết định việc điều chỉnh khối lượng công việc để bảo đảm phù hợp với thiết kế.

Đối với trường hợp của Quý Công ty, nếu gói thầu xây lắp áp dụng loại hợp đồng trọn gói thì việc thương thảo, hoàn thiện, ký kết và thanh toán hợp đồng phải tuân thủ theo quy định nêu trên.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản 3121/VPCP-ĐMDN ngày 18/4/2019 của Văn phòng Chính phủ. *Quy*

Nơi nhận:

- Như trên (Số 26 Nguyễn Trung Trực, TP Bến Tre, tỉnh Bến Tre);
- Văn phòng Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, Cục QLĐT (H₆).

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU



Nguyễn Đăng Trương